

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 14-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thiều Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hải Đường;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Đào;

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọc Bích Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Tâm Đ, sinh năm 1974 tại tỉnh Tây Ninh.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp KT, xã Ck, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L và bà Nguyễn Thị Đ1; có vợ tên Nguyễn Thị Thùy D1 (ly hôn) con: không có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 cho đến nay; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Bà Lê Thị B, sinh năm: 1949; Hộ khẩu thường trú: Ấp PL, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Người đại diện hợp pháp của bà B:

Anh Lê Quốc D, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Ấp PLB, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Anh Lê Anh T, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Ấp PL, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Anh Lê Anh K, sinh năm: 1972; Địa chỉ: xã T, Huyện DT, tỉnh Tây Ninh.

Anh Lê Anh H, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Ấp PL, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Anh Nguyễn Anh M, sinh năm: 1978: Địa chỉ: Ấp P, xã PM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Chị Nguyễn Thị Ánh T1, sinh năm: 1985; Địa chỉ: xã Đ, Huyện DT, tỉnh Bình Dương.

Người được anh D, anh T, K, H, chị T1 ủy quyền: Anh Nguyễn Anh M, sinh năm: 1978: Địa chỉ: Ấp PL, xã PM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 29-8-2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 24-8-2022 Trương Tâm Đ điều khiển xe ô tô biển số 70C- 151.11 lưu thông từ hướng xã Chà Là về Cầu Khởi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, khi lưu thông đến khu vực ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, Huyện Dương Minh Châu, Trương Tâm Đ không chú ý quan sát phía trước nên điều khiển xe va chạm với xe mô tô biển số 61FE- 6601 do bà Lê Thị B điều khiển cùng chiều. Hậu quả làm bà B tử vong do chấn thương sọ não và đa chấn thương nặng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Trương Tâm Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 170/KL-KTHS ngày 13-9-2022 của trung tâm y tế tỉnh Tây Ninh, kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Thị B do chấn thương sọ não, đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số: 1045/KL-KTHS ngày 15-9-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: mẫu máu ghi thu của bà Lê Thị B và mẫu máu ghi thu của Trương Tâm Đ không có nồng độ cồn trong máu.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) giấy phép lái xe số 790111244283 cấp ngày 07/9/2020 mang tên Trương Tâm Đ.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Anh M là người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị B không yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại cho Trương Tâm Đ.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS- DMC ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trương Tâm Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố

bị cáo Trương Tâm Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Tâm Đ từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Trương Tâm Đ 01 (một) giấy phép lái xe số 790111244283 cấp ngày 07/9/2020 mang tên Trương Tâm Đ.

Bị cáo Trương Tâm Đ thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi của bị cáo. Bị cáo không tranh luận tại phiên tòa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Bị cáo Đ là tài xế lái xe, điều khiển xe ô tô biển số 70F- 001.66 lưu thông trên đường nhựa từ hướng xã Chà Là Huyện Dương Minh Châu nhưng do thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 61FE-6601 do bà Lê Thị B điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả, bà B tử vong do đa chấn thương nặng.

[3] Bị cáo Trương Tâm Đ điều khiển xe tham gia giao thông, không quan sát phía trước vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ và gây hậu quả chết người. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thấy rằng: Bị cáo nhận thức rõ việc điều khiển xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng khi điều khiển trên đường không quan sát kỹ phía trước đảm bảo an toàn nên khi điều khiển xe xảy ra những tình huống không xử lý được, nguyên nhân chính gây ra tai nạn

là do bị cáo. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm;

[5] Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ.

[6] Khi quyết định hình phạt, có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự thể hiện; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 100.000.000 đồng không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, thể hiện được sự tự nguyện hòa giải giữa các bên, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng là thỏa mãn điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[7] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Trương Tâm Đ 01 giấy phép lái xe số 790111244283 cấp ngày 07/9/2020 mang tên Trương Tâm Đ.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Tâm Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Tâm Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Trương Tâm Đ 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Tâm Đ cho Ủy ban nhân dân xã CK, Huyện D, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Trương Tâm Đ 01 giấy phép lái xe số 790111244283 cấp ngày 07/9/2020 mang tên Trương Tâm Đ.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-12-2022).

4. Về án phí: Bị cáo Trương Tâm Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- CC THA Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Cơ quan điều tra Công an Huyện DMC;
- Cơ quan THA hình sự Công an Huyện DMC;
- Lưu HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thiều Thị Phụng